

# VAI TRÒ CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

✎ **Phạm Hồng Đạc - Đặng Thanh Tuấn**

*Giảng viên, phân hiệu trường Đại học Nội vụ Hà Nội tại Thành phố Hồ Chí Minh*

*Bên cạnh các khái niệm như điện toán đám mây, big data, IoT, AI, blockchain... thì cụm từ “Chuyển đổi số” cũng thường xuyên được nhắc đến và được coi như một xu hướng tất yếu trong cách mạng số 4.0. Chuyển đổi số là xu hướng mà tất cả các hãng công nghệ lớn đều khuyến cáo các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp nên tổ chức thực hiện càng sớm càng tốt. Việt Nam được coi là một trong những nền kinh tế có độ mở và năng động nhất trên thế giới nên tất nhiên là không thể bỏ qua xu thế này. Bài viết này đem đến cho bạn đọc những khái niệm, lợi ích của chuyển đổi số đồng thời thông tin về tình hình chuyển đổi số của Việt Nam qua đó xác định vai trò của công chức, viên chức trong chương trình chuyển đổi số quốc gia.*

## 1. Chuyển đổi số là gì, Tại sao phải chuyển đổi số?

### Chuyển đổi số là gì?

Trong những năm gần đây, có khá nhiều cá nhân tổ chức đề cập đến thuật ngữ chuyển đổi số, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có một định nghĩa chung, chính xác về chuyển đổi số.

Theo Gartner, chuyển đổi số là việc sử dụng các công nghệ số để thay đổi mô hình kinh doanh, tạo ra những cơ hội, doanh thu và giá trị mới

Theo trang **Tech Republic** – Tạp chí trực tuyến, cộng đồng xã hội dành cho các chuyên gia CNTT, khái niệm chuyển đổi số 4.0 là “cách sử dụng công nghệ để thực hiện lại quy trình sao cho hiệu quả hơn.”

**Microsoft** lại cho rằng: “Chuyển đổi số là việc tư duy lại cách thức các tổ chức tập hợp mọi người, dữ liệu và quy trình để tạo những giá trị mới.”

Trong bài viết này khái niệm chuyển đổi

số ( tiếng Anh: Digital Transformation) được hiểu là sự tích hợp công nghệ số vào tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội bao gồm quản lý hành chính, giáo dục, thương mại, y tế... để thay đổi căn bản cách thức làm việc.

Dưới góc độ kỹ thuật, chuyển đổi số trước hết là số hóa toàn bộ dữ liệu, sau đó áp dụng công nghệ mới như dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây (Cloud)... để phân tích dữ liệu, biến đổi nó thành một giá trị khác nhằm thay đổi phương thức điều hành, lãnh đạo, quy trình làm việc.

Chuyển đổi số không phải đơn thuần thay đổi cách thực hiện công việc từ thủ công truyền thống (ghi chép trong sổ sách, họp trực tiếp,...) sang vận dụng công nghệ để giảm thiểu sức người. Trên thực tế, chuyển đổi số đóng vai trò thay đổi tư duy làm việc, phương thức điều hành, văn hóa tổ chức,...

### Tại sao phải chuyển đổi số?

Đối với nhà nước, chuyển đổi số sẽ thay đổi cách thức cung cấp các dịch vụ công cho

người dân, thay đổi quy trình nghiệp vụ, thay đổi mô hình và phương thức hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước làm tăng hiệu quả hoạt động của các cơ quan chính quyền.

Đối với doanh nghiệp, chuyển đổi số giúp cắt giảm chi phí vận hành, tiếp cận được nhiều khách hàng hơn trong thời gian dài hơn, lãnh đạo ra quyết định nhanh chóng và chính xác hơn nhờ hệ thống báo cáo thông suốt kịp thời, tối ưu hóa được năng suất làm việc của nhân viên... những điều này giúp tăng hiệu quả hoạt động và tính cạnh tranh của tổ chức, doanh nghiệp được nâng cao.

Chia sẻ tại hội thảo Doanh nghiệp số từ thực tiễn đến nhận thức ngày 11/4/2019 tại Hà Nội, ông Phí Anh Tuấn, Phó chủ tịch Hội tin học TP HCM, khẳng định “chuyển đổi số doanh nghiệp là xu thế không thể đảo ngược, trong đó dữ liệu sẽ trở thành tài sản lớn nhất của doanh nghiệp bởi dữ liệu có ích cho doanh nghiệp ngày càng đa dạng và chi phí để thu thập dữ liệu có ích cho doanh nghiệp giảm nhanh”.

Theo nghiên cứu từ năm 2017 của Microsoft tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương, tác động mà chuyển đổi số mang lại cho GDP năm 2017 là khoảng 6%, năm 2019 được dự đoán là 25% và tới năm 2021 là 60%. Chuyển đổi số cũng làm tăng năng suất lao động 15% trong năm 2017, dự kiến 2020 là 21%; 85% công việc trong khu vực sẽ bị biến đổi trong ba năm tiếp theo.

Như vậy chúng ta có thể thấy chuyển đổi số là con đường tất yếu mà cả các cơ quan hành chính Nhà nước cũng như doanh nghiệp cần phải thực hiện, vì chuyển đổi số mang đến các giải pháp quản trị và vận hành hiệu quả, đồng thời nâng cao tính cạnh tranh nhờ việc tối ưu hóa việc quản trị, chi phí, lợi nhuận trong hoạt động của các cơ quan, doanh nghiệp.

## **2. Thực trạng quá trình chuyển đổi số ở Việt Nam**

Chuyển đổi số là một trong những mục tiêu được chính phủ và các công ty công nghệ quan tâm hàng đầu tại Việt Nam. Trong những năm qua Chính phủ đã ban

hành những chương trình hành động và mục tiêu cụ thể để thúc đẩy việc chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính nhà nước. Cụ thể là Ngày 3 tháng 6 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2031”. Trong đó đặt mục tiêu đến năm 2030: “Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp” [1]

Ở khối doanh nghiệp thì chuyển đổi số trở thành một thực tế bắt buộc các doanh nghiệp phải tham gia để có thể phát triển và tránh tụt hậu. Trong bài phát biểu của mình tại Hội thảo đổi mới sáng tạo: Kết nối chính sách với doanh nghiệp Việt Nam do Tạp chí Kinh tế và Dự báo tổ chức vào tháng 12 năm 2021, bà Bùi Thu Thủy Phó Cục trưởng Cục phát triển doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho rằng “chuyển đổi số là giải pháp mà các doanh nghiệp không thể không triển khai” [2]

Như vậy quyết tâm chuyển đổi số ở cả các cơ quan chính quyền và doanh nghiệp đều rất rõ ràng. Chính phủ đã đặt ra các mục tiêu cho từng giai đoạn và vạch ra lộ trình thực hiện. Các doanh nghiệp dưới sự điều hành của chính phủ cũng đã chủ động, tích cực xây dựng cho mình những kế hoạch cụ thể để quyết tâm hoàn thành các mục tiêu mà chương trình chuyển đổi số quốc gia đề ra.

## **3. Vai trò của công chức, viên chức trong chương trình chuyển đổi số quốc gia**

Công cuộc chuyển đổi số không chỉ diễn ra ở các doanh nghiệp mà còn có rất nhiều nội dung liên quan đến các cơ quan hành chính nhà nước như vấn đề xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, dịch vụ công trực tuyến, việc thực hiện chế độ báo cáo, tổng hợp định kỳ phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính phủ... điều này đòi hỏi mỗi cán

bộ, công chức, viên chức phải thể hiện tốt vai trò của mình trong việc thực thi nhiệm vụ để đảm bảo sự thành công cho công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

Trước đây, khi thực hiện các thủ tục hành chính thì người dân trực tiếp mang hồ sơ lên các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết, việc này tốn khá nhiều thời gian và trong tình hình dịch bệnh thì nó không đảm bảo yêu cầu về giãn cách. Với mục tiêu phát triển chính phủ số, chương trình chuyển đổi số quốc gia đặt ra lộ trình đến năm 2025 có 80% và đến năm 2030 là 100% dịch vụ công trực tuyến được triển khai ở mức độ 4 để việc giải quyết các thủ tục hành chính có thể thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng[1]. Thực hiện được mục tiêu này sẽ giúp người dân tiết kiệm thời gian và công sức, các cơ quan hành chính nhà nước thì chủ động hơn trong việc giải quyết hồ sơ và nhất là đảm bảo an toàn trong dịch bệnh. Tuy nhiên, để người dân có thể làm quen và thực hiện thành thạo các thao tác như nộp hồ sơ, thanh toán các khoản chi phí trực tuyến... thì cần phải có sự tập huấn, hướng dẫn hỗ trợ của đội ngũ cán bộ, công chức. Vì vậy để mục tiêu này trở thành hiện thực và thực sự có hiệu quả thì mỗi cán bộ, công chức phải vừa thực hiện tốt công việc của mình vừa thể hiện vai trò trong việc đưa các dịch vụ công trực tuyến tiếp cận sâu rộng tới mọi bộ phận dân cư.

Ngoài dịch vụ công trực tuyến, chương trình chuyển đổi số quốc gia cũng đưa ra các mục tiêu cụ thể về việc xử lý hồ sơ công việc tại các cơ quan hành chính nhà nước, theo đó thì đến năm 2025: “90% hồ sơ công việc tại cấp bộ, tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã

được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)” và đến năm 2030 sẽ là: “100% hồ sơ công việc tại cấp bộ, tỉnh; 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)” [1]. Tức là việc xử lý văn bản đi, văn bản đến, hồ sơ công việc bằng thủ công tồn tại nhiều năm nay sẽ được thay thế bằng việc xử lý tự động trên hệ thống thông tin. Sự thay đổi này đòi hỏi mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải trang bị cho mình những kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông thì mới có thể đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.

Một nội dung lớn nữa cũng được chương trình chuyển đổi số quốc gia đặt ra là đến năm 2025: “100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ;” và đến năm 2030 thì “50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý” [1].

Qua những nội dung cụ thể như trên ta có thể thấy rằng chương trình chuyển đổi số quốc gia không những làm thay đổi cách làm việc mà còn làm thay đổi tư duy, nhận thức và phương pháp quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước. Trong đó mỗi công chức, viên chức đều có vai trò rất quan trọng để thực hiện các nội dung đã được đặt ra trong chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2031./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Quyết định số 479/QĐ-TTg 3 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2031”

[2] Website <https://kinhtevadubao.vn/chuyen-doi-so-trong-doanh-nghiep-con-duong-tat-yeu-de-phuc-hoi-va-phat-trien-20616.html> truy cập 22 giờ ngày 24/01/2022